

Bản án số: 23/2020/HS-ST  
Ngày 19-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Duy Việt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS, ngày 31 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Ngô Văn Hiếu, sinh ngày 13 tháng 9 năm 1997, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 7, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Vang và bà Vũ Thị Học; bị cáo có 02 con ngoài giá thú; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16 tháng 8 năm 2019 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng theo quyết định số 17/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; bị cáo bị tạm giam từ ngày 09 tháng 11 năm 2019, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trương Thị Hòa – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

1- Ông Ngô Văn Dích, sinh năm 1969;

2- Bà Hoàng Thị Lượng, sinh năm 1972;

Đều trú tại: Thôn 7, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, đều có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Anh Phạm Văn Tuấn, chị Nguyễn Thị Hồng Uyên, anh Ngô Văn Huy, ông Lương Công Trái, ông Vũ Văn Nể, chị Đoàn Thị Dinh, chị Lương Thị Ngay vắng mặt tại phiên tòa; bà Vũ Thị Học, anh Hoàng Văn Thắng có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/4/2019, bị cáo Ngô Văn Hiếu đi qua thấy nhà vợ chồng ông Ngô Văn Dích và bà Hoàng Thị Lượng không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo Hiếu đi qua vườn nhà anh trai là Ngô Văn Hiệu, sinh năm 1994 rồi trèo qua tường bao sang nhà ông Dích. Sau đó, Hiếu đi vào bếp lấy 01 con dao dài 40cm, lưỡi rộng 7,9cm ở gần khu vực bếp ga rồi đi ra khu vực cửa sổ bên cạnh chốt gãy hai song cửa gỗ, rồi chui vào trong nhà. Hiếu dùng dao cạy phá kết sắt trong phòng khách nhưng do vướng chiếc ti vi ở cạnh đó nên Hiếu bê chiếc ti vi để lên giường trong phòng ngủ. Hiếu tiếp tục quay lại phòng khách, vật đổ chiếc kết sắt rồi dùng con dao trên phá khóa ngăn phía dưới của chiếc kết và lấy tài sản rồi bỏ đi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bà Lượng về nhà thấy cửa sổ bị mở, song cửa sổ bằng gỗ bị chốt gãy. Thấy vậy, bà Lượng mở cửa vào trong nhà kiểm tra thì phát hiện chiếc kết sắt bị cạy phá, toàn bộ số tiền mặt 198.000.000 đồng và 34 chỉ vàng 9999 bao gồm: 06 chiếc nhẫn tròn loại 05 chỉ/1 chiếc; 01 chiếc nhẫn tròn loại 02 chỉ; 01 đôi bông tai loại 02 chỉ/ 01 đôi để ở trong kết sắt bị mất. Sau đó, ông Dích và bà Lượng đã làm đơn trình báo gửi Công an xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo.

Đến ngày 28/10/2019, Ngô Văn Hiếu đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, Hiếu chỉ thừa nhận bản thân đã lấy của gia đình ông Dích, bà Lượng số tiền 86.000.000đ (tám mươi sáu triệu đồng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã tiến hành cho Ngô Văn Hiếu thực nghiệm điều tra. Kết quả Hiếu đã thực hiện các hành vi phù hợp với lời khai của Hiếu và bị hại về cách thức đột nhập vào nhà bà Lượng để lấy tài sản.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã tiến hành đối chất giữa bà Hoàng Thị Lượng và Ngô Văn Hiếu để làm rõ mâu

thuần về giá trị tài sản bị chiếm đoạt nhưng Hiếu giữ nguyên lời khai của mình và không thừa nhận chiếm đoạt số tiền mặt 198.000.000đ và 34 chỉ vàng 9999 của gia đình bà Lượng.

Khám xét chỗ ở của Ngô Văn Hiếu không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 82 ngày 14/8/2019, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo kết luận như sau: “34 chỉ vàng có giá trị là 124.780.000đ.”. Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 16/01/2020, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo kết luận Chiếc kết sắt bị hỏng hoàn toàn, giá trị thiệt hại bằng 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 599/C09-P3 ngày 12/02/2020 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an thể hiện: “*Kết sắt gửi đến giám định có hai ngăn và khóa riêng biệt. Ngăn dưới có dấu vết biến dạng, hằn, trượt xước kim loại (dấu vết cạy phá), ngăn trên không phát hiện thấy dấu vết biến dạng, hằn, trượt xước kim loại (dấu vết cạy phá). Dấu vết biến dạng, hằn, trượt xước kim loại kích thước (4,5x2,5)cm ở mặt ngoài ốp kim loại bên trái (theo hướng nhìn) cách cửa dưới của kết sắt hình thành do con dao gửi đến giám định tạo ra. Các dấu vết biến dạng, hằn, trượt xước kim loại còn lại ở kết sắt hình thành do vật cứng có cạnh tạo ra. Không xác định được các dấu vết này có phải do con dao gửi đến giám định tạo ra hay không.*”.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên, tại phiên tòa ngày 02 tháng 7 năm 2020 và phiên tòa hôm nay bị cáo Ngô Văn Hiếu khai tổng số tiền trộm cắp được của gia đình ông Ngô Văn Dích và bà Hoàng Thị Lượng là 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng), vì ngoài số tiền 86.000.000đ (tám mươi sáu triệu đồng) như bị cáo khai tại cơ quan điều tra thì còn số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) bị cáo gửi anh Phạm Văn Tuấn, bị cáo đã lấy số tiền này ăn tiêu hết.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố bị cáo Ngô Văn Hiếu về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Văn Hiếu từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Ngô Văn Hiếu phải bồi thường cho bị hại ông Ngô Văn Dích và bà Hoàng Thị Lượng số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng); về án phí: đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1

Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngô Văn Hiếu.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn Hiếu, bà Trương Thị Hòa trình bày: Bà Hòa đồng ý với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đối bị cáo Ngô Văn Hiếu về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Hiếu. Bà Hòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá về nhân thân của bị cáo Hiếu: Tại Quyết định số 17/QĐ-TA ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, bị cáo Hiếu bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. Tuy nhiên việc xử lý hành chính này được xây dựng trên cơ sở hồ sơ không đúng sự thật, không phản ánh đúng hành vi vi phạm (sử dụng chất ma túy của bị cáo); vào thời điểm xét nghiệm ma túy (ngày 25 tháng 6 năm 2019) bị cáo Hiếu không có mặt tại địa phương, nên đề nghị Hội đồng xét xử không coi đây là tiền sự để xem xét tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ngô Văn Hiếu. Bản thân bị cáo Ngô Văn Hiếu hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã ăn năn hối cải, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên bà Trương Thị Hòa đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa. Về trách nhiệm dân sự và án phí bà Hòa cũng thống nhất với việc đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Ngô Văn Hiếu tại phiên tòa, cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thể hiện nội dung: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/4/2019, bị cáo Ngô Văn Hiếu đi qua thấy nhà bị hại vợ chồng ông Ngô Văn Dích và bà Hoàng Thị Lượng không có ai ở nhà

nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo Hiếu trèo qua tường vào nhà bị hại, đi vào bếp lấy 01 con dao dài 40cm, lưỡi rộng 7,9cm ở gần khu vực bếp rồi đi ra khu vực cửa sổ bên cạnh, chặt gãy hai song cửa gỗ, rồi chui vào trong nhà. Bị cáo Hiếu dùng dao phá khóa ngăn phía dưới cửa chiếc két và lấy được số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng). Bị hại ông Ngô Văn Dích và bà Hoàng Thị Lượng khai chiều ngày 28/4/2019 bị kẻ gian đột nhập vào nhà, phá gãy 02 song cửa sổ, phá khóa ngăn dưới két sắt, chiếm đoạt mất số tiền mặt 198.000.000đ (một trăm chín mươi tám triệu đồng) và 34 chỉ vàng 9999. Tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện tại biên bản khám xét chỗ ở của bị cáo và nơi tại phiên tòa ngày 02 tháng 7 năm 2020 bị cáo khai cất giấu tài sản, Cơ quan tiến hành tố tụng không thu được bất kỳ tài sản nào là vàng hay tiền như bị hại khai; biên bản đối chất giữa bị cáo Hiếu và bị hại bà Lượng, bị cáo xác định chỉ chiếm đoạt được của bị hại số tiền 86.000.000đ (tám mươi sáu triệu đồng), tại phiên tòa bị cáo khai là còn 10.000.000đ (mười triệu đồng) gửi anh Phạm Văn Tuấn, tổng số tiền chiếm đoạt là 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng); biên bản thực nghiệm điều tra xác định hành vi của bị cáo phù hợp với hiện trường vụ án. Về số tiền bị hại bà Lượng, ông Dích khai mất 198.000.000đ (một trăm chín mươi tám triệu đồng) số tiền này do bà Lượng bán gà mà có, ông Dích không biết số tiền này, nhưng tài liệu có trong hồ sơ thấy sổ sách ghi việc bán gà của bà Lượng giao nộp cho Cơ quan tiến hành tố tụng không cụ thể, bà Lượng bán gà được bao nhiêu tiền vào những ngày nào, bà Lượng đã chi tiêu số tiền này ra sao, bà Lượng cất giữ lại được bao nhiêu tiền. Về số vàng: Lời khai của bà Lượng thể hiện tại nội dung Biên bản ghi lời khai ngày 02/8/2019 (bút lục 130) “khi mua vàng tôi có giấy tờ mua bán nhưng hiện nay tôi đã để lẫn ở đâu chưa tìm thấy”. Ngày 03/8/2019, bà Lượng giao 02 biên lai mua vàng cho Cơ quan Công an. Tại phiên tòa lúc bà Lượng khai khi mở két sắt ra có hóa đơn vàng trong két sắt, lúc bà Lượng lại khai vài ngày sau bà giao nộp hóa đơn mua vàng cho cơ quan Công an; về số tiền có được dùng để mua vàng tại phiên tòa ngày 02 tháng 7 năm 2020, bà Lượng khai do con trai bà Lượng lao động ở bên Nhật gửi về vào tài khoản của bà, tài khoản này bà Lượng vẫn sử dụng; nhưng khi được lấy lời khai bà Lượng lại khai con trai bà Lượng gửi nhờ người khác, sau đó người này lại gửi vào tài khoản của cháu bà, và cháu bà Lượng gửi lại cho bà Lượng. Như vậy lời khai của bị hại bà Hoàng Thị Lượng là không thống nhất, không đủ căn cứ để xác định bị cáo Ngô Văn Hiếu vào ngày 28 tháng 4 năm 2020 đã trộm cắp được tại nhà bà Lượng, ông Dích số tiền 198.000.000đ (một trăm chín mươi tám triệu đồng) và 34 chỉ vàng 9999. Áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy tài liệu trong hồ sơ vụ án và như phân tích ở trên chỉ có căn cứ để xem xét hành vi của bị cáo Ngô Văn Hiếu trộm cắp được của bị hại số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng) việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đối bị cáo Ngô Văn Hiếu theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo Ngô Văn Hiếu đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tội phạm thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, hành vi của bị cáo đã gây tâm lý hoang mang của một bộ phận người dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nên cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú trước pháp luật, có ông ngoại là cụ Vũ Văn Chính là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo khai khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người nghiện ma túy. Tại Quyết định số 17/QĐ-TA, ngày 16 tháng 8 năm 2009 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng bị cáo Hiếu bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 12 (mười hai) tháng. Hội đồng xét xử thấy quyết định này được ban hành không đúng quy định pháp luật như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ. Nhưng do quyết định này đã có văn bản kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng nên Hội đồng xét xử không xét và không xem xét quyết định này là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy áp dụng mức hình phạt theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Ngô Văn Hiếu là lao động tự do, không có tài sản riêng. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hiếu theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Như phân tích ở trên thì chỉ đủ căn cứ xác định bị cáo trộm cắp được của gia đình ông Ngô Văn Dích, bà Hoàng Thị Lượng số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng). Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự, bị cáo phải có trách nhiệm trả lại cho ông Ngô Văn Dích, bà Hoàng Thị Lượng số tiền này. Ngoài số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng), còn số tiền 102.000.000đ (một trăm linh hai triệu đồng) và 34 chỉ vàng 9999 bị hại ông Dích, bà Lượng yêu cầu bị cáo Hiếu bồi thường, do

không đủ căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Đối với giá trị chiếc kết sắt do bị cáo làm hư hỏng trị giá bằng 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) và song cửa sổ bị chặt gãy vợ chồng bị hại ông Dích, bà Lượng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về tang vật của vụ án: Đối với 01 chiếc kết sắt màu xanh nhãn hiệu Việt Tiệp đã bị hỏng, 01 con dao mác có kích thước 7,9cmx40cm. Do Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thu giữ của vợ chồng ông Ngô Văn Dích, bà Hoàng Thị Lượng. Tại phiên tòa vợ chồng ông Dích, bà Lượng đề nghị trả lại cho ông, bà những tài sản này. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử trả lại những vật chứng này cho bị hại ông Ngô Văn Dích, bà Hoàng Thị Lượng.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí, Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm cho bị cáo Ngô Văn Hiếu. Bị cáo Ngô Văn Hiếu, bị hại Ngô Văn Dích, bà Hoàng Thị Lượng có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với anh Phạm Văn Tuấn sau khi biết việc Ngô Văn Hiếu trộm cắp tài sản của gia đình ông Dích, bà Lượng đã có đơn tố giác tội phạm; bà Vũ Thị Học nhận số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) từ anh Phạm Văn Tuấn rồi đưa lại cho Ngô Văn Hiếu, bà Học không biết nguồn gốc số tiền này do bị cáo Hiếu phạm tội mà có; việc bị cáo Hiếu khai đã nói cho chị Nguyễn Thị Hồng Uyên biết việc mình đã trộm cắp tài sản nhà ông Dích, bà Lượng, nhưng không biết chị Uyên có nghe thấy hay không, chị Uyên khai không nghe thấy Hiếu nói, không được Hiếu bàn bạc việc trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Vĩnh Bảo không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Phạm Văn Tuấn, Vũ Thị Học, Nguyễn Thị Hồng Uyên là có căn cứ, Hội đồng xét xử không xét. Đối việc bị cáo Ngô Văn Hiếu khai có cho người tên Phương là bạn xã hội của Hiếu vay số tiền 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng) lấy từ số tiền trộm cắp được, nhưng không biết Phương ở đâu, họ, tên, tuổi, Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không lấy được lời khai của Phương, nên tách ra tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Ngô Văn Hiếu 04 (bốn) tù về tội

“Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giam (ngày 09 tháng 11 năm 2019).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Ngô Văn Hiếu phải có trách nhiệm trả cho ông Ngô Văn Dích, bà Hoàng Thị Lượng số tiền 96.000.000đ (chín mươi sáu triệu đồng).

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Văn Hiếu được miễn nộp tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Ngô Văn Hiếu, bị hại Ngô Văn Dích, Hoàng Thị Lượng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án ông Ngô Văn Dích, bà Hoàng Thị Lượng có đơn yêu cầu về khoản tiền được thi hành án, nếu bị cáo Ngô Văn Hiếu chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Nhà tạm giữ CA H. Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS H. Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Duy Việt**